|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG**

**Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính**

**trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Giao thông vận tải xây dựng Báo cáo đánh giá tác động của chính sách Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa với các nội dung sau:

**I. Sự cần thiết ban hành văn bản**

Nghị định 132/2015/NĐ-CP ra đời đã góp phần quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa. Nghị định đã quy định tương đối đầy đủ, cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tế các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, là hành lang pháp lý cho lực lượng Cảnh sát giao thông và các lực lượng khác trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên đường thuỷ nội địa. Nghị định đã quy định cụ thể hành vi vi phạm, đối tượng áp dụng, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính; thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và thẩm quyền xử phạt cơ bản đảm bảo thực thi, phù hợp với tình hình thực tế, được sự đánh giá, ủng hộ cao của các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp, ngành có liên quan, cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động giao thông, đặc biệt là Cảnh sát giao thông là lực nòng cốt trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên đường thủy nội địa.

**1. Kết quả thực hiện Nghị định 132/2015/NĐ-CP**

**1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định**

Công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa được đặc biệt chú trọng. Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo Cục Đường thủy nội địa Việt nam tổ chức các Hội nghị tuyên truyền Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và các văn bản hướng dẫn thi hành cho các Chi cục Đường thủy nội địa, các Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực và các Cảng vụ Đường thủy nội địa địa phương, các Sở Giao thông vận tải, các doanh nghiệp tham gia hoạt động giao thông vận tải đường thủy nội địa trên cả nước. Trong các hội nghị đã cấp phát các tài liệu, tờ rơi, tuyên truyền liên quan đến xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa. Đồng thời thông qua các chương trình trao tặng áo pháo, dụng cụ cứu sinh ... để chủ cảng, bến, người lái phương tiện và hành khách nắm được các quy định của Nghị định.

Ngoài ra, Cục đã đăng tải và thông tin toàn văn Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản pháp luật liên quan như: Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa, Thông tư số 12/2016/TT-BGTVT ngày 09/6/2016 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ; Thông tư số 18/2018/TT-BGTVT ngày 11/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2016/TT-BGTVT ngày 09/6/2016 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ… trên các phương tiện thông tin đại chúng, website của Cục tới các đối tượng liên quan bằng các hình thức phù hợp để nâng cao hiểu biết, tạo sự đồng thuận trong việc nhận thức và thực hiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Các đơn vị thuộc Cục đã tổ chức triển khai tuyên truyền pháp luật giao thông đường thủy nội địa đến các đối tượng tham gia giao thông như: Luật Giao thông đường thủy nội địa; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa; Thông tư số 12/2016/TT-BGTVT ngày 09/6/2016 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ; Thông tư số 18/2018/TT-BGTVT ngày 11/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2016/TT-BGTVT ngày 09/6/2016 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 22/2012/TTLT-BGTVT-BVHTT&DL ngày 26 tháng 6 năm 2012 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Văn hóa thể thao & du lịch quy định về bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động vận tải khách du lịch bằng phương tiện thủy nội địa; Thông tư số 43/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định các yêu cầu kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với tàu thủy lưu trú du lịch ngủ đêm, nhà hàng nổi, khách sạn nổi... Ngoài ra, các đơn vị còn ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện trong công tác xử lý vi phạm hành chính tại đơn vị. Mặt khác, các đơn vị còn tổ chức cho các chủ bến bãi, chủ phương tiện, thuyền viên và người điều khiển phương tiện ký cam kết chấp hành Pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên đường thủy nội địa; tập trung rà soát, ký cam kết ATGT đối với các bến khách ngang sông, dọc sông thuộc địa bàn được giao quản lý.

Hàng năm, Cục Đường thủy nội địa đã xây dựng Kế hoạch Tổ chức Hội nghị tập huấn về Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản pháp luật liên quan như: Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa … cho các cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa.

**1.2. Công tác tuần tra, thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm**

Các lực lượng chức năng: Công an nhân dân, Thanh tra giao thông, Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, Cảng vụ ĐTNĐ, cảng vụ HH, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, UBND các cấp đã tổ chức thực hiện 166.400 đợt kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử phạt 702.280 trường hợp vi phạm, tổng số tiền xử phạt nộp về kho bạc nhà nước thu 515.364.118.000 đồng.

**2. Những bất cập, vướng mắc**

**2.1. Bất cập từ những quy định của Nghị định**

2.1.1. Nội dung

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, quá trình thực hiện Nghị định 132/2015/NĐ-CP đã phát sinh những bất cập, vướng mắc. Cụ thể:

a) Một số điều trong Nghị định còn quy định chung, không ghi khối lượng cụ thể nên khó xác định (như hành vi đổ bùn, đất, cát, sỏi hoặc chất thải khác rơi, trôi xuống đường thủy nội địa, vùng nước cảng, bến thủy nội địa; phương tiện chạy tốc độ lớn gây mất an toàn; phương tiện chạy tạo sóng lớn...);

b) Một số hành vi vi phạm liên quan đến luồng, hành lang bảo vệ luồng khó xác định, do vậy cần quy định cụ thể, có tính khả thi hơn;

c) Một số hành vi vi phạm hành chính quy định biện pháp khắc phục hậu quả không có tính khả thi, khó thực hiện;

d) Việc quy định về mức xử phạt đối với hành vi sử dung một số loại giấy tờ đã hết hiệu lực còn chưa phù hợp và không được chia ra theo mức độ vi phạm (theo thời gian hết hạn) dẫn đến một số trường hợp lợi dụng quy định này để cố tình hoạt động trái quy định;

đ) Việc quy định về hành vi vi phạm về bằng, cấp chứng chỉ chuyên môn đối với thuyền viên, người điều khiển phương tiện không rõ ràng dẫn đến việc không thể áp dụng để xử lý vi phạm;

e) Tại một số điều, khoản của Nghị định quy định xử phạt vi phạm đối với thuyền viên, người lái phương tiện, đăng kiểm phương tiện mức tiền phạt thấp, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục;

g) Một số thuật ngữ trong các điều, khoản của Nghị định chưa đồng nhất với thuật ngữ được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật khác;

h) Một số hành vi vi phạm, nhất là đối với phương tiện vận tải hành khách mức xử phạt còn nhẹ, chưa quy định hình thức phạt bổ sung nên chưa đủ sức răn đe, giáo dục người vi phạm;

i) Một số hành vi vi phạm được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật chưa được quy định trong Nghị định xử phạt vi phạm hảnh chính (như không ghi hoặc ghi chép không đầy đủ Sổ nhật ký hành trình, Sổ nhật ký máy; không có dấu hiệu chỉ dẫn, cảnh báo nơi nguy hiểm, dễ cháy, dễ nổ và thuyền viên không biết sử dụng các trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy...);

k) Quy định về thẩm quyền của Thanh tra giao thông, Cảnh sát giao thông, Cảng vụ cần được phân định cụ thể;

l) Một số nội dung cần được quy định bổ sung trên cơ sở quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông ĐTNĐ và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật, như, phạm vi điều chỉnh đối với phạm vi ngoài luồng, vùng nước chưa được tổ chức quản lý; điều kiện kinh doanh đóng mới, sửa chữa phương tiện; điều kiện kinh doanh vận tải thủy nội địa; điều kiện bảo đảm an ninh đối với cảng thủy tiêp nhận phương tiện thủy nước ngoài; trách nhiệm mua bảo hiểm của chủ phương tiện đối với phương tiện quy định tại Khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường thủy nội địa.

2.1.2. Mức xử phạt

Hầu hết các mức xử phạt được quy định tại Nghị định 132/2015/NĐ-CP còn thấp, chưa đủ sức răn đe, không còn phù hợp với thực tế phát triển kinh tế - xã hội, cũng như chưa tương xứng với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, cụ thể như:

- Tại điểm d khoản 9 Điều 5 Nghị định 132/2015/NĐ-CP quy định "Phạt tiền tử 55.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi khai thác cát, sỏi hoặc khoáng sản khác trong phạm vi luồng mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tài nguyên hoặc nạo vét kết hợp tận thu sản phẩm mà không có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giao thông đường thủy nội địa", trong khi đó, khoản 1 Điều 48 Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và khoáng sản quy định: "Phạt tiền đối với hành vi khai thác cát, sỏi trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; hành lang bảo vệ luồng; phạm vi luồng hoặc trong phạm vi bảo vệ công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cụ thể như sau: a) Từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng khi tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm dưới 10 m3; b) Từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng khi tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm từ 10 m3 đến dưới 20 m3; c) Từ 50.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng khi tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm từ 20 m3 đến dưới 30 m3; d) Từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng khi tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm từ 30 m3 đến dưới 40 m3; đ) Từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng khi tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm từ 40 m3 đến dưới 50 m3; e) Từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng khi tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm từ 50 m3 trở lên…"

- Nhiều hành vi có mức phạt rất thấp, từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng như: Kẻ, gắn số đăng ký của phương tiện không đúng quy định; Số đăng ký kẻ, gắn trên phương tiện bị mờ hoặc bị che khuất; Biển ghi số người được phép chở trên phương tiện bị mờ hoặc bị che khuất; Kẻ không đúng quy định hoặc để mờ, che khuất vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện; Đưa phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè vào hoạt động mà không bảo đảm an toàn theo quy định; bố trí không đúng hoặc sử dụng tín hiệu trên phương tiện không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần dưới 50 tấn, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc bè; không chấp hành nội quy an toàn trên phương tiện, không chấp hành sự hướng dẫn của thuyền viên, người lái phương tiện; chở hàng hóa quá vạch dấu mớn nước an toàn đến 1/5 chiều cao mạn khô của phương tiện, kể cả một trong các phương tiện của đoàn lai…

**2.2. Việc cập nhật những quy định mới ban hành**

Thời gian qua, nhiều văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) là cơ sở ban hành Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính (VPHC) trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (ĐTNĐ) được sửa đổi, bổ sung như Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [81/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-81-2013-nd-cp-huong-dan-va-bien-phap-thi-hanh-luat-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-202111.aspx) ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý VPHC, theo đó, tại khoản 1 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị định [81/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-81-2013-nd-cp-huong-dan-va-bien-phap-thi-hanh-luat-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-202111.aspx) quy định: “*Tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính phải được quy định cụ thể tại các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước*”; Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa (gồm: Nghị định số 110/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014; Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27/02/2015), trong đó, nhiều nội dung liên quan đến các quy định tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP có thay đổi như quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa, phục hồi phương tiện thủy nội địa; Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch; Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019 quy định cấm: “*Thuyền viên, người lái phương tiện đang làm việc trên phương tiện mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn hoặc có các chất kích thích khác mà luật cấm sử dụng*”.

Ngoài ra, Bộ Giao thông vận tải đã xây dựng dự thảo Nghị định quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, theo đó, nhiều nội dung quy định về điều kiện, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia khai thác giao thông vận tải ĐTNĐ cũng thay đổi, làm cho các quy định tại Nghị định 132/2015/NĐ-CP không còn phù hợp với thực tế như: mức phạt tiền đối với nhiều hành vi vi phạm còn thấp, không đủ sức răn đe; nhiều hành vi chưa được mô tả rõ ràng; chưa quy định cụ thể việc xác định thế nào là tổ chức vi phạm.

**III. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị định**

**1. Mục đích**

Xây dựng Nghị định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giao thông ĐTNĐ, bảo đảm trật tự, an ninh, an toàn giao thông, thúc đẩy phát triển vận tải thủy; hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử phạt VPHC trong lĩnh vực giao thông ĐTNĐ, khắc phục những vướng mắc, bất cập trong tổ chức triển khai các văn bản về xử phạt VPHC trong lĩnh vực giao thông ĐTNĐ.

**2. Quan điểm xây dựng**

Việc xây dựng Dự thảo Nghị định có tác động thiết thực đối với việc quản lý hoạt động giao thông ĐTNĐ. Do đó, việc xây dựng dự thảo Nghị định cần bảo đảm các nguyên tắc dưới đây:

a) Kế thừa phạm vi điều chỉnh và các quy định tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 23/12/2015 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, chỉ sửa đổi, bổ sung những nội dung, quy định chưa rõ ràng, còn thiếu và chưa thống nhất; bỏ những nội dung không còn phù hợp;

b) Đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành giao thông đường thủy nội địa, bảo đảm an toàn, an ninh và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong hoạt động đường thủy nội địa;

c) Bảo đảm phù hợp, thống nhất với các quy định của pháp luật về đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan thuộc hệ thống pháp luật nhà nước và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

**III. Một số vấn đề cần giải quyết**

Trên cơ sở mục tiêu xây dựng Dự thảo Nghị định nói trên, một số vấn đề chính cần giải quyết là:

- Mở rộng phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Nghị định: Thực hiện xử phạt đối với các hành vi vi phạm quy định về tổ chức hoạt động trên vùng nước ngoài phạm vi luồng và vùng nước chưa được tổ chức quản lý, khai thác giao thông vận tải.

- Quy định chi tiết các đối tượng áp dụng trong Dự thảo Nghị định: bao gồm: Cơ quan nhà nước có hành vi vi phạm mà hành vi đó không thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; Đơn vị sự nghiệp công lập; Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp gồm: Doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh và các đơn vị phụ thuộc doanh nghiệp (chi nhánh, văn phòng đại diện); Tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định của Luật Hợp tác xã gồm: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Tổ chức được thành lập theo quy định của Luật Đầu tư gồm: Nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; chi nhánh, văn phòng đại diện của thương nhân, doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam; văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam; Các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật.

- Bổ sung một số hành vi vi phạm phát sinh mới trên thực tế trong giai đoạn gần đây và tăng mức xử phạt tiền đối với một số hành vi nhằm đảm bảo sự phù hợp với thực tiễn phát triển nền kinh tế - xã hội, tăng tính răn đe.

- Phân định lại các nhóm phương tiện theo pháp luật nội dung nhằm đảm bảo sự thông nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, thuận tiện khi tra cứu, áp dụng.

- Quy định cụ thể về thẩm quyền xử phạt của các chủ thể có thẩm quyền.

- Bổ sung các quy định liên quan đến chế độ thông tin, áp dụng khoa học công nghệ trong kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông ĐTNĐ.

**IV. Đánh giá tác động chính sách của Dự thảo Nghị định**

**1. Nội dung chính sách 1:** Mở rộng phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Nghị định.

1.1. Mục tiêu chính sách:Việc mở rộng pham vi điều chỉnh của Dự thảo Nghị định nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất của các quy định về xử phạt hành vi vi phạm trong Dự thảo Nghị định với các văn bản QPPL liên quan mới được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung.

1.2. Giải pháp thực hiện chính sách: bổ sung quy định về xử phạt đối với các hành vi vi phạm quy định về tổ chức hoạt động trên vùng nước ngoài phạm vi luồng và vùng nước chưa được tổ chức quản lý, khai thác giao thông vận tải cũng được áp dụng các quy định tại Nghị định này để xử phạt.

**2. Nội dung chính sách 2:** Quy định chi tiết các đối tượng áp dụng trong Dự thảo Nghị định

2.1. Mục tiêu chính sách: Việc quy định chi tiết các đối tượng áp dụng nhằm đảm bảo tính rõ ràng, thống nhất trong văn bản QPPL, đồng thời, tránh gây nhầm lẫn, tranh cãi trong quá trình áp dụng pháp luật.

2.2. Giải pháp thực hiện chính sách: Bổ sung quy định chỉ rõ các đối tượng là cá nhân, tổ chức trong Dự thảo Nghị định.

**3. Nội dung chính sách 3:** Bổ sung một số hành vi vi phạm phát sinh mới và chế tài xử lý

3.1. Mục tiêu chính sách: Cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội và sự ra đời của nhiều văn bản QPPL mới liên quan đã làm phát sinh nhiều quy định nội dung mới, theo đó, xuất hiện những hành vi không chấp hành quy định mới. Do vậy, cần thiết phải bổ sung các hành vi vi phạm mới và chế tài xử lý tương ứng để đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn, đảm bảo sự thực thi của pháp luật.

3.2. Giải pháp thực hiện: Bổ sung các quy định về xử phạt hành vi vi phạm mới và chế tài xử phạt tương ứng, trong đó, đặc biệt, để tăng cường đảm bảo trật tự ATGT đối với phương tiện chở người, Dự thảo Nghị định bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm với người và hành khách (Điều 32 Dự thảo); mở rộng đối tượng xử phạt đối với tất cả các loại phương tiện tham gia giao thông đường thủy nội địa có hành vi vi phạm.

**4.** **Nội dung chính sách 4**: Nâng mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm

4.1. Mục tiêu chính sách:Đảm bảo sự phù hợp với tình hình phát triển của xã hội, tăng tính răn đe đối với chủ thể có hành vi vi phạm, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức liên quan.

4.2. Giải pháp thực hiện: Nâng mức xử phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm cụ thể. Bổ sung các quy định về khắc phục hậu quả, hình thức xử phạt bổ sung trong trường hợp cần thiết.

**5. Nội dung chính sách 5**: Phân định lại các nhóm phương tiện theo quy định của pháp luật nội dung

5.1. Mục tiêu chính sách: Đảm bảo sự phù hợp, thống nhất giữa các văn bản QPPL liên quan.

5.2. Giải pháp thực hiện: Phân loại phương tiện thủy nội địa thành 05 nhóm theo quy định tại Điều 24 Luật Giao thông đường thủy nội địa và Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa, trên cơ sở đó, áp dụng mức xử phạt phù hợp đối với từng nhóm phương tiện.

**6.** **Nội dung chính sách 6:** Quy định cụ thể thẩm quyền xử phạt của các chủ thể có thẩm quyền

6.1. Mục tiêu chính sách: Nhằm thống nhất cách hiểu và áp dụng, tránh sự mâu thuẫn, chống chéo, không rõ ràng giữa các chủ thể có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

6.2. Giải pháp thực hiện: Sửa đổi các quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo hướng quy định chi tiết về hình thức xử lý, mức xử lý, phạm vi xử lý của từng chủ thể có thẩm quyền.

**5. Tác động chung của Dự thảo Nghị định**

**5.1. Tác động đến kinh tế, xã hội, hệ thống pháp luật**

Nghị định 132/2015/NĐ-CP ra đời đã góp phần quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa, quy định tương đối đầy đủ, cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tế các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, là hành lang pháp lý cho lực lượng Cảnh sát giao thông và các lực lượng khác trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên đường thuỷ nội địa. Trên cơ sở kế thừa những nội dung còn phù hợp tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP; chỉnh sửa, bổ sung một số tồn tại bất cập, Dự thảo Nghị định khi được thông qua sẽ bảo đảm tính ổn định cơ bản của các văn bản trên, đồng thời sẽ có những tác động tích cực đến đời sống kinh tế xã hội như sau:

- Tác động thiết thực đối với tiến trình phát triển, hội nhập kinh tế của đất nước; đáp ứng yêu cầu và tạo điều kiện thúc đẩy phát triển giao thông đường thủy nội địa bền vững, bảo đảm tốt nhu cầu lưu thông hàng hóa, hành khách; đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh và nhu cầu đi lại của nhân dân.

- Triệt để giải quyết những quy định còn thiếu, chưa rõ ràng. Dự thảo Nghị định đã làm rõ phạm vi, đối tượng áp dụng, chủ thể có thẩm quyền, các hành vi vi phạm và mức xử phạt tương ứng.

- Triệt để công khai, minh bạch, ứng dụng khoa học công nghệ trong xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết vấn đề chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước.

Việc xây dựng Dự thảo Nghị định hoàn thiện thêm một bước hệ thống pháp luật giao thông đường thủy nội địa, là cơ sở pháp lý quan trọng để cơ quan quản lý nhà nước nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc quản lý nhà nước chuyên ngành, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nội dung, là văn bản pháp lý thật sự cần thiết đối với lĩnh vực giao thông vận tải nói chung và ngành đường thủy nói riêng.

**5.2. Tác động đến quyền và nghĩa vụ của công dân, khả năng tuân thủ của cơ quan, tổ chức, cá nhân**

Dự thảo Nghị định là cơ sở đảm bảo việc thực thi hiệu quả các quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, góp phần hoàn thiện quy định của nhà nước.

Việc bổ sung các hành vi vi phạm, nâng mức xử phạt có ý nghĩa quan trọng trọng việc răn đe, giáo dục. Dự thảo Nghị định ra đời là cơ sở nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động đường thủy nội địa.

Dự thảo Nghị định không làm phát sinh các thủ tục hành chính gây ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của công dân, đồng thời, cũng không đề cập đến vấn đề bình đẳng giới, do vậy, không gây tác động tới vấn đề phân biệt giới tính.

Xuất phát từ những nội dung đánh giá tác động nêu trên, Bộ Giao thông vận tải kính báo cáo Chính phủ thông qua Dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.

**V. Lấy ý kiến**

Trước khi xây dựng Dự thảo Nghị định, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã có văn bản gửi các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiên cứu đánh giá quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày ngày 23/12/2015 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (Các văn bản số: 23/CĐTNĐ-PCTTr ngày 05/01/2019; 28/CĐTNĐ-PCTTr ngày 07/01/2019; 1531 ngày 06/9/2019). Trên cơ sở ý kiến của ác cơ quan, đơn vị liên quan, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã tổng hợp, nghiên cứu, xây dựng Dự thảo Nghị định. Sau khi hoàn thiện dự thảo Nghị định, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã phối hợp với vụ Pháp chế tổ chức các buổi họp, hội thảo xin ý kiến về nội dung dự thảo, đồng thời, có văn bản gửi xin ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan góp ý về nội dung dự thảo, đăng tải Dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam để xin ý kiến phản biện của xã hội với mục tiêu mong nhận được tối đa các ý kiến góp ý, qua đó tổng hợp, tiếp thu và giải trình để hoàn thiện Dự thảo Nghị định.

**VI. Giám sát và đánh giá**

Sau khi Nghị định được ban hành, các cơ quan từ Trung ương đến địa phương có trách nhiệm thi hành chính sách, giám sát và đánh giá việc thi hành chính sách:

- Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành liên quan;

- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; - Sở GTVT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Các cơ quan khác có liên quan (Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Cục Cảnh sát giao thông...);

- Cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động giao thông đường thủy nội địa;

- Toàn xã hội.